

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 59/2021/HNGĐ -ST

Ngày: 24 -12 -2021

V/v: “Ly hôn giữa
bà Ng và ông Th.”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cầm Văn Nam;
2. Ông Hoàng Xuân Ty.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự – Thư ký Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chung– Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 189/2021/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021 về việc “ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXX-ST ngày 17 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Kim Ng; sinh năm 1982; trú tại: Số nhà X, đường N, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình Th; sinh năm 1978; trú tại: Số nhà X, đường N, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

(Nguyên đơn và bị đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 05/4/2021 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Phạm Thị Kim Ng trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn là ông Nguyễn Đình Th kết hôn vào ngày 07/5/2007, đăng ký kết hôn lại tại Ủy ban nhân dân Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện. Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chủ yếu là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Ng yêu cầu được ly hôn với ông Th.

Về con chung: Bà Ng trình bày, bà và ông Th có 03 con chung là Nguyễn Tường V, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2007; Nguyễn Phạm Đình Ch, sinh ngày 11

tháng 01 năm 2009 và Nguyễn Đình T, sinh ngày 26 tháng 11 năm 2017, bà Ng yêu cầu được nuôi cháu V và cháu T, đồng ý giao cháu Ch cho ông Th nuôi và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Ng không yêu cầu giải quyết; về nợ chung: Bà Ng khai không có.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 01/11/2021 bị đơn ông Nguyễn Đình Th trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Ng về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung, nhưng ông cho rằng vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng, nguyện vọng của ông muốn vợ chồng đoàn tụ. Ông Th đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật: Kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện theo trình tự của phiên tòa sơ thẩm quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Ng cho bà Ng và ông Th ly hôn. Giao các cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2007 và Nguyễn Đình T, sinh ngày 26 tháng 11 năm 2017 cho bà Ng nuôi; giao cháu Nguyễn Phạm Đình Ch, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2009 cho ông Th nuôi; ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con; Bà Ng chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bà Phạm Thị Kim Ng có đơn xin ly hôn với ông Nguyễn Đình Th, cùng địa chỉ cư trú: Số X, đường N, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp là Ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố B.

Bà Phạm Thị Kim Ng và ông Nguyễn Đình Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Giữa Bà Phạm Thị Kim Ng và ông Nguyễn Đình Th kết hôn vào ngày 07/5/2007, đăng ký kết hôn lại tại Ủy ban nhân dân Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện. Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chủ yếu là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Xét mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn

gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà Ng được ly hôn với ông Th.

[3]. Về con chung: Nguyên vọng của bà Ng được nuôi 02 con chung là Nguyễn Tường V và Nguyễn Đình T; đồng ý giao cháu Nguyễn Phạm Đình Ch cho ông Th nuôi và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con. Xét nguyện vọng của các cháu V yêu cầu được ở với mẹ, cháu Ch yêu cầu được ở với bố nên cần giao cháu V và cháu T cho bà Ng nuôi dưỡng, giao cháu Ch cho ông Th nuôi, ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về tài sản chung: Bà Ng và ông Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về nợ chung: Bà Ng và ông Th xác nhận không có nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Bà Ng phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Phạm Thị Kim Ng và Nguyễn Đình Th.

2/ Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2007 và Nguyễn Đình T, sinh ngày 26 tháng 11 năm 2017 cho bà Ng trực tiếp nuôi; giao cháu Nguyễn Phạm Đình Ch, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2009 cho ông Th nuôi; ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3/ Về án phí: Bà Phạm Thị Kim Ng phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí HNGĐ sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0019098 ngày 17/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Lâm Đồng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOA**

- VKS TP. B;
- Chi cục T.H.A.D.S.TP. B;
- UBND Phường 2, TP. B,
Tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Đình Tú

